

Số: 31 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2026

**CHỈ THỊ****Về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 - 2027**

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (Nghị quyết số 71-NQ/TW), toàn ngành Giáo dục có nhiều nỗ lực trong việc hoàn thiện thể chế, chính sách về giáo dục và đào tạo; đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, nhất là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh chuyển đổi số; chuẩn bị đội ngũ nhà giáo, trường lớp, sách giáo khoa, các điều kiện cho năm học mới. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng thiếu trường, thiếu lớp, thiếu cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đặc biệt là tại địa bàn tăng dân số nhanh; thừa, thiếu giáo viên cục bộ còn diễn ra ở nhiều địa phương; tình trạng bạo lực học đường diễn biến phức tạp; việc tổ chức thi tốt nghiệp trung học phổ thông tại một số địa phương còn chưa nghiêm túc, ảnh hưởng tiêu cực tới toàn ngành Giáo dục.

Trên cơ sở phát huy những kết quả đạt được, nhằm tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong năm học mới 2026 - 2027 theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW và chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương thức quản lý giáo dục, chuyển mạnh từ tư duy “quản lý giáo dục” sang “quản trị phát triển giáo dục”; tập trung khắc phục triệt để những hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc; tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng một số nội dung trọng tâm sau đây:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan, các địa phương:

a) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ thể chế, chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW; kịp thời phát hiện, sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp, bảo đảm không để khoảng trống pháp lý trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Xây dựng bộ chỉ số theo dõi, giám sát việc thực hiện các mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo.

Tăng cường kỷ cương, nâng cao trách nhiệm thực thi nhiệm vụ; xây dựng văn hóa trung thực, liêm chính, thực chất; có giải pháp cụ thể để khắc phục bệnh thành tích trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá; không chạy theo tỉ lệ lên lớp, tỉ lệ tốt nghiệp, bảo đảm đánh giá thực chất năng lực người học.



b) Hướng dẫn các địa phương tiếp tục rà soát, sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập theo hướng hình thành cơ sở giáo dục có quy mô lớn gắn với cơ cấu lại mạng lưới trường lớp, tổ chức bộ máy, đội ngũ nhân sự; rà soát, giải thể các điểm trường lẻ không đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu ở địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số để tập trung hình thành các trường nội trú, bán trú tại điểm trường chính. Hướng dẫn cụ thể về phương thức quản trị, quy mô của cơ sở giáo dục ngay sau khi ổn định việc sắp xếp; rà soát, hoàn thiện các quy định về phân cấp, thẩm quyền, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cấp tỉnh, cấp xã. Nghiên cứu cơ chế thí điểm mô hình quản trị đối với hệ thống trường công, trường tư trên cùng một địa bàn.

c) Triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và thực hiện giáo dục bắt buộc trung học cơ sở; tổ chức thực hiện thí điểm Chương trình giáo dục mầm non mới. Triển khai hiệu quả một bộ sách giáo khoa giáo dục phổ thông thống nhất trong cả nước, bảo đảm cung ứng đầy đủ sách giáo khoa trước ngày 15 tháng 8 năm 2026. Tăng cường dạy và học ngoại ngữ, dạy ngôn ngữ của các nước láng giềng, từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Đẩy nhanh lộ trình tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tăng cường giáo dục STEM/STEAM, kỹ năng số, giáo dục thể chất và thể thao trường học, nghệ thuật, hướng nghiệp và các hoạt động phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá, bảo đảm thực chất, hiệu quả; giảm áp lực thi cử; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trường học; tăng cường phòng, chống gian lận trong các kỳ thi, nhất là trong Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, xử lý nghiêm các sai phạm theo quy định. Chỉ đạo, hướng dẫn địa phương rà soát, cắt giảm các kỳ thi, cuộc thi không cần thiết; giảm áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ hướng dẫn các địa phương cơ cấu lại đội ngũ theo hướng tăng giáo viên trực tiếp giảng dạy; hoàn thành rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên, tuyển dụng đủ giáo viên theo quy định ngay từ đầu năm học 2026 - 2027. Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan khẩn trương xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị quyết liên quan đến số lượng cấp phó của các cơ sở giáo dục, hướng dẫn cụ thể việc cơ cấu lại vị trí việc làm và các nội dung cần thiết khác khi thực hiện sắp xếp theo trình tự, thủ tục rút gọn, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định.

Nghiên cứu, đề xuất chính sách thu hút nhà giáo, nhất là giáo viên các môn học đặc thù và công tác ở vùng khó khăn; sửa đổi quy định về định mức, chế độ làm việc của giáo viên phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo; hướng dẫn cắt giảm hồ sơ, sổ sách, giảm áp lực hành chính để giáo viên tập trung cho công tác chuyên môn. Hướng dẫn tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức cấp xã quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm thực hiện thông suốt, hiệu quả các hoạt động giáo dục tại địa phương.



đ) Khẩn trương sửa đổi, hoàn thiện các tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức về trường chuẩn quốc gia, cơ sở vật chất, trường, lớp học phù hợp với yêu cầu đổi mới, điều kiện thực tế của từng vùng, miền, địa phương. Hướng dẫn các địa phương đầu tư xây dựng trường, lớp học kiên cố; bổ sung phòng học, phòng học bộ môn, thư viện, phòng chức năng, nhà tập, sân tập thể dục thể thao và thiết bị thí nghiệm, thực hành, STEM/STEAM, công nghệ thông tin; ưu tiên bố trí nguồn lực để học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tiếp cận bình đẳng với giáo dục có chất lượng; thu hẹp khoảng cách về điều kiện học tập giữa các vùng, miền và giữa các trường.

e) Hoàn thành sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập; khuyến khích phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục, đào tạo nghề tại doanh nghiệp; tập trung phát triển các trường cao đẳng đào tạo nhân lực kỹ năng nghề cao, trường chất lượng cao, trường đạt chuẩn quốc tế.

Ban hành, thực hiện nghiêm chuẩn chương trình, chuẩn đầu ra định mức kinh tế - kỹ thuật và cơ chế kiểm định chất lượng; đổi mới đào tạo theo mô-đun, tín chỉ, tăng thực hành, thực tập, đào tạo tại doanh nghiệp, công nhận kỹ năng và kinh nghiệm làm việc của người học.

Đẩy mạnh cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực theo kết quả đầu ra; chú trọng đào tạo lại, đào tạo nâng cao trình độ kỹ năng cho người lao động đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ mới và yêu cầu của thị trường lao động. Phát triển mô hình trung học nghề để tăng lựa chọn phân luồng sau trung học cơ sở, bảo đảm phân luồng dựa trên năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh. Đẩy mạnh hợp tác Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo, tuyển dụng và đào tạo lại; thu hút chuyên gia, nghệ nhân, kỹ sư, lao động nghề cao tham gia đào tạo.

g) Xây dựng và triển khai Chiến lược phát triển giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đào tạo nhân lực chất lượng cao, nhất là trong các lĩnh vực khoa học cơ bản, công nghệ lõi, công nghệ chiến lược và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Hoàn thành sắp xếp, tái cấu trúc hệ thống cơ sở giáo dục đại học công lập; khuyến khích phát triển các cơ sở giáo dục đại học tư thục; tập trung đầu tư phát triển các trường đại học trọng điểm, đại học tinh hoa, trung tâm đào tạo, nghiên cứu xuất sắc.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về tự chủ đại học; thực hiện nghiêm quy định về kiểm định chất lượng giáo dục đại học và chương trình đào tạo; triển khai hiệu quả các chương trình đào tạo nhân lực chất lượng cao, nhất là các ngành vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, điện hạt nhân, đường sắt, dữ liệu lớn, công nghệ số, năng lượng mới...

Đặt hàng đào tạo, giao nhiệm vụ theo kết quả đầu ra; rà soát, có cơ chế đột phá để thúc đẩy hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học với viện nghiên cứu, doanh nghiệp, địa phương. Tiếp tục nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học



và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục đại học; mở rộng quy mô đào tạo nhóm ngành có tác động lan tỏa, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng hàm lượng tri thức, tạo ra sản phẩm công nghệ và nâng cao năng suất lao động.

h) Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng số, văn hóa ứng xử, tinh thần trách nhiệm, khát vọng công hiến và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, sinh viên; nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục; tăng cường giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức bảo vệ Tổ quốc trong học sinh, sinh viên. Nâng cao hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, sức khỏe học đường, thể thao trường học; hướng dẫn các địa phương tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, an toàn thực phẩm. Xây dựng văn hóa học đường theo hướng toàn diện, thiết thực trên nền tảng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương, nhân văn; phòng, chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội và các nguy cơ trên môi trường mạng; chú trọng trang bị cho học sinh năng lực tự bảo vệ bản thân, khả năng nhận diện và chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa; kiểm soát phù hợp việc sử dụng mạng xã hội, điện thoại thông minh và trí tuệ nhân tạo đối với trẻ em vị thành niên. Tăng cường trách nhiệm của chính quyền các cấp và cha mẹ học sinh trong tổ chức thực hiện.

i) Tập trung chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; xây dựng hệ sinh thái giáo dục số thống nhất, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo có kiểm soát trong quản trị, tổ chức dạy và học, kiểm tra đánh giá phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo, điều kiện vùng, miền, địa phương. Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu giáo dục quốc gia, nhất là cơ sở dữ liệu về học bạ, văn bằng chứng chỉ; bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, liên thông, thống nhất, dùng chung” và kết nối thông suốt với hệ thống các cơ sở dữ liệu quốc gia. Đẩy mạnh quản trị, điều hành trên môi trường số; giảm tối đa hồ sơ giấy, thủ tục hành chính liên quan; phát triển các nền tảng học tập số dùng chung.

2. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các địa phương:

a) Xây dựng cơ chế quản lý biên chế giáo viên theo hướng linh hoạt, sát thực tiễn, gắn với quy mô học sinh, lớp học, đặc thù vùng miền; sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy mô dân số, quy hoạch đô thị, nhu cầu nhân lực của địa phương, của vùng và của cả nước; phân cấp giao tổng biên chế cho địa phương tự chủ tuyển dụng và sử dụng dựa trên định mức thực tế học sinh/lớp.

b) Khẩn trương tổng hợp, báo cáo thực trạng đội ngũ công chức quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo cấp xã và đề xuất phương án xử lý; rà soát, bố trí nhân sự hợp lý, nâng tỷ lệ công chức quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo có trình độ chuyên môn, bảo đảm cấp xã có người đủ năng lực tham mưu, quản lý lĩnh vực giáo dục và đào tạo, chấm dứt tình trạng “xã trắng” không có người phụ trách giáo dục trong năm 2026.



3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan liên quan, các địa phương:

a) Ưu tiên bố trí ngân sách theo quy định cho các nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm, trọng điểm, nhất là các nhiệm vụ xây dựng trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới đất liền, tổ chức học bán trú, nội trú, hạ tầng số, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, hỗ trợ người học khó khăn. Bảo đảm đủ ngân sách nhà nước theo quy định để thực hiện các chế độ, chính sách đối với người dạy và người học theo các quy định mới ban hành ngay từ đầu năm học 2026 - 2027.

b) Hướng dẫn việc chuyển đổi công năng các tòa nhà công vụ, trụ sở cơ quan nhà nước dồi dư thành cơ sở giáo dục, y tế.

c) Hướng dẫn các địa phương sử dụng ngân sách địa phương, nguồn lực hợp pháp khác để hỗ trợ thiết thực cho học sinh, sinh viên trong năm học mới, nhất là học sinh, sinh viên vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, khu công nghiệp, khu chế xuất; tập trung hỗ trợ bữa ăn bán trú, thiết bị, đồ dùng học tập cho học sinh; khuyến khích thực hiện miễn phí sách giáo khoa giáo dục phổ thông sớm hơn thời hạn quy định.

4. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan liên quan, các địa phương:

a) Hướng dẫn, hỗ trợ Bộ Giáo dục và Đào tạo, các địa phương phát triển hạ tầng số, nền tảng số phục vụ dạy học, kiểm tra, đánh giá, quản trị nhà trường và các dịch vụ giáo dục số.

b) Ưu tiên bố trí kinh phí khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để đầu tư cho các cơ sở giáo dục đại học gắn với nghiên cứu khoa học, đào tạo các chương trình tài năng; phối hợp chặt chẽ với Bộ Giáo dục và Đào tạo lựa chọn cơ sở giáo dục đại học tinh hoa, trọng điểm để giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng các dự án đầu tư phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, trung tâm xuất sắc, phát triển công nghệ chiến lược theo quy định.

5. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan liên quan, các địa phương:

a) Xây dựng phương án quản lý sử dụng điện thoại thông minh, mạng xã hội trong trường học phù hợp với từng cấp học; bảo đảm hạn chế rủi ro, ngăn chặn bạo lực học đường từ mạng xã hội, kiểm soát các nội dung độc hại trên không gian mạng có thể tác động tới học sinh.

b) Chỉ đạo công an các địa phương phối hợp chặt chẽ với ngành Giáo dục trong phòng ngừa, phát hiện sớm, đấu tranh, xử lý kịp thời hành vi bạo lực học đường, mua bán, sử dụng thuốc lá điện tử, ma túy, xâm hại trẻ em, các tệ nạn xã hội khác trong và xung quanh trường học; bảo đảm an ninh, an toàn giao thông, an toàn trên không gian mạng cho học sinh, sinh viên.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tập trung chỉ đạo các sở, ban, ngành trực thuộc, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn, các đơn vị liên quan tập trung triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp sau:



a) Xác định các chỉ tiêu phát triển giáo dục đề xuất đưa vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tập trung, ưu tiên cao nhất việc chuẩn bị năm học mới 2026 - 2027, bảo đảm đủ giáo viên, đủ cơ sở vật chất, đủ trường, đủ lớp, đủ sách giáo khoa, thiết bị dạy học. Chủ động bố trí ngân sách địa phương và huy động nguồn lực hợp pháp khác để hỗ trợ người học, giáo viên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo, khu công nghiệp, khu chế xuất; bố trí kinh phí hỗ trợ bữa ăn bán trú, thiết bị học tập, đồ dùng học tập, trường lớp bán trú, nội trú, phương tiện đi lại cho học sinh và nhà công vụ cho giáo viên.

b) Thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý đúng quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh đến trường, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí. Kịp thời giải quyết chế độ, chính sách đối với viên chức, nhân viên, người lao động chịu tác động của việc sắp xếp, việc bảo lưu phụ cấp lãnh đạo quản lý cơ sở giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ. Báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 01 tháng 9 năm 2026 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

c) Rà soát, hoàn thiện quy hoạch các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên trên địa bàn; ưu tiên bố trí nguồn lực xây dựng đồng bộ các trường học, cơ sở giáo dục tương thích với quy mô dân số, bảo đảm đủ trường, đủ lớp theo quy định; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về quỹ đất, thủ tục đầu tư xây dựng trường học tại địa bàn có sự gia tăng dân số cơ học, đô thị lớn, khu công nghiệp, vùng khó khăn, biên giới, hải đảo; chuyển đổi, tận dụng các công trình, trụ sở dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính, cơ quan, đơn vị thành cơ sở giáo dục, y tế theo quy định.

d) Điều chuyển, giảm biên chế viên chức quản lý giáo dục và nhân viên hỗ trợ giáo dục, tăng biên chế viên chức giảng dạy trực tiếp, nhất là đối với các cơ sở giáo dục thực hiện sắp xếp lại; bố trí kinh phí để các cơ sở giáo dục ký hợp đồng lao động đối với số giáo viên còn thiếu; bảo đảm mỗi xã có công chức quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo có trình độ chuyên môn và hạn chế kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực ngoài giáo dục. Thực hiện điều động, thuyên chuyển giáo viên để khắc phục thừa, thiếu cục bộ; tổ chức tuyển dụng, sử dụng hiệu quả số biên chế được giao, bảo đảm tập trung, công khai, minh bạch.

đ) Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm tra, đánh giá; khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, bảo đảm đánh giá thực chất năng lực người học; xử lý nghiêm việc báo cáo không đúng thực tế. Tăng cường phòng, chống gian lận trong thi cử, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, nhất là trong tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027 trên địa bàn; tập trung khắc phục hiệu quả những hạn chế, bất cập; chú trọng phòng ngừa, phát hiện và xử lý



nghiêm các hành vi gian lận. Người đứng đầu các cấp chính quyền địa phương, cơ sở giáo dục, cơ quan chức năng, cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm bảo đảm công tác kiểm tra, đánh giá, thi cử công bằng, trung thực, minh bạch, khách quan, hiệu quả theo quy định.

Yêu cầu các địa phương rà soát kỹ, đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá, thi cử, tuyển sinh đầu cấp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; giảm các kỳ thi, cuộc thi không cần thiết; giảm áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh. Cắt giảm tối đa báo cáo trung gian, sử dụng dữ liệu số dùng chung, không phát sinh thủ tục ngoài quy định để giáo viên dành thời gian tập trung thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động liên kết giáo dục, không tổ chức trong giờ học chính khóa. Thực hiện công khai, minh bạch các khoản thu theo quy định; công khai số điện thoại tiếp nhận phản ánh về lạm thu, dạy thêm, học thêm trái quy định; xử lý nghiêm người đứng đầu cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý trực tiếp nếu để xảy ra lạm thu, ép buộc hoặc gợi ý học thêm trái quy định, gây áp lực đối với học sinh và cha mẹ học sinh.

e) Tăng cường tư vấn tâm lý học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm, sức khỏe tâm lý học sinh; giám sát an toàn trường học, phòng, chống bạo lực học đường, thuốc lá điện tử, ma túy học đường và các tệ nạn xã hội khác; chỉ đạo các lực lượng công an, y tế, đoàn thể, nhà trường, gia đình phối hợp chặt chẽ trong phòng ngừa, phát hiện sớm, xử lý kịp thời các nguy cơ mất an toàn trong và xung quanh trường.

g) Xây dựng các chính sách hỗ trợ, hợp tác với các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; đẩy mạnh thực hiện cơ chế đặt hàng đào tạo theo kết quả đầu ra, các giải pháp hỗ trợ trực tiếp đối với người học, hỗ trợ kết nối nhà trường với doanh nghiệp.

h) Các tỉnh, thành phố có các xã biên giới đất liền ưu tiên cao nhất các nguồn lực tập trung xây dựng trường phổ thông nội trú liên cấp, bảo đảm tiến độ, chất lượng theo quy định, trong đó các công trình xây dựng đợt 1 (khởi công năm 2025) hoàn thành trước ngày 30 tháng 8 năm 2026; có phương án cụ thể, thiết thực để vận hành nhà trường khi đi vào hoạt động; chịu trách nhiệm trước Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong trường hợp chậm tiến độ, không bảo đảm chất lượng, phát sinh lãng phí, tiêu cực.

7. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, truyền thông về việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trọng lĩnh vực giáo dục, đào tạo; chủ động tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

*(Chi tiết một số nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Chỉ thị).*



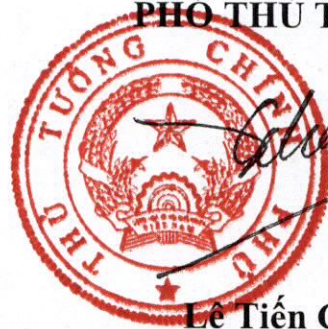
8. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan liên quan, các địa phương thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chỉ thị này; kịp thời tổng hợp, báo cáo và đề xuất, kiến nghị cụ thể với Thủ tướng Chính phủ về những vấn đề vượt thẩm quyền./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Hội Khuyến học Việt Nam;
- VPCP: BTCN, PCN Đỗ Ngọc Huỳnh, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục: PL, TCCV, KTTH, CN, CTTCP;
- Lưu: VT, KGVX (02).

44

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Lê Tiến Châu**





**Phụ lục**  
**MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN CHỈ THỊ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2026 - 2027**  
*(Kèm theo Chỉ thị số 31 /CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)*

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                  | Cơ quan chủ trì        | Cơ quan phối hợp                      | Sản phẩm/ Kết quả                                      | Thời hạn   |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------|------------|
| 1   | Xây dựng bộ chỉ số theo dõi việc thực hiện các mục tiêu về phát triển giáo dục và đào tạo                                                                                                                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Các bộ, cơ quan liên quan, địa phương | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ                     | 31/8/2026  |
| 2   | Xây dựng Chương trình hành động về tăng cường kỷ cương, nâng cao trách nhiệm thực thi nhiệm vụ; xây dựng văn hóa trung thực, liêm chính, thực chất; phòng chống bệnh hình thức trong các hoạt động giáo dục               | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Các bộ, cơ quan liên quan, địa phương | Quyết định của Bộ trưởng                               | 30/9/2026  |
| 3   | Hướng dẫn địa phương về tổ chức, quản trị, quy mô của cơ sở giáo dục trên địa bàn ngay sau khi sắp xếp                                                                                                                    | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Các bộ, cơ quan liên quan, địa phương | Văn bản hướng dẫn                                      | 31/8/2026  |
| 4   | Rà soát, hoàn thiện các quy định về phân cấp, thẩm quyền, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cấp tỉnh, cấp xã sau sắp xếp cơ sở giáo dục                                                                                       | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Các bộ, cơ quan liên quan, địa phương | Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung            | 31/12/2026 |
| 5   | Nghiên cứu cơ chế thí điểm mô hình quản trị đối với hệ thống trường công, trường tư trên cùng một địa bàn                                                                                                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Các bộ, cơ quan liên quan, địa phương | Báo cáo nghiên cứu về cơ chế thí điểm mô hình quản trị | 31/12/2026 |
| 6   | Xây dựng Nghị quyết liên quan đến số lượng cấp phó của các cơ sở giáo dục, cơ cấu vị trí việc làm và các nội dung cần thiết khác khi thực hiện sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ                 | Nghị quyết của Chính phủ                               | 31/8/2026  |



| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                            | Cơ quan chủ trì          | Cơ quan phối hợp                      | Sản phẩm/<br>Kết quả               | Thời hạn   |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|---------------------------------------|------------------------------------|------------|
| 7   | Hướng dẫn các địa phương đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo   | Các bộ, cơ quan liên quan             | Văn bản hướng dẫn                  | 31/8/2026  |
| 8   | Thực hiện rà soát, sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập trên địa bàn theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan | UBND tỉnh, thành phố     | Bộ Giáo dục và Đào tạo;<br>Bộ Nội vụ  | Giảm 30% - 50% cơ sở giáo dục      | 31/8/2026  |
| 9   | Hướng dẫn thí điểm các mô hình quản trị giáo dục mới đối với hệ thống trường công, trường tư trên cùng một địa bàn                                                                  | Bộ Giáo dục và Đào tạo   | Các địa phương                        | Văn bản hướng dẫn                  | 31/8/2026  |
| 10  | Sửa đổi quy định về định mức, chế độ làm việc của giáo viên phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo theo trình tự, thủ tục rút gọn                             | Bộ Giáo dục và Đào tạo   | Bộ Nội vụ                             | Thông tư sửa đổi, bổ sung          | 30/11/2026 |
| 11  | Hướng dẫn cắt giảm hồ sơ, sổ sách, giảm áp lực hành chính để giáo viên tập trung cho công tác chuyên môn                                                                            | Bộ Giáo dục và Đào tạo   | Bộ Nội vụ                             | Văn bản hướng dẫn                  | 31/8/2026  |
| 12  | Nghiên cứu việc phân cấp giao tổng biên chế cho địa phương tự chủ tuyển dụng và sử dụng dựa trên định mức thực tế số học sinh/lớp                                                   | Bộ Nội vụ                | Các bộ, cơ quan liên quan, địa phương | Báo cáo gửi cấp có thẩm quyền      | 31/8/2026  |
| 13  | Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên, tuyển dụng đủ giáo viên theo quy định                                                                                                       | UBND tỉnh, thành phố     | Bộ Nội vụ,<br>Bộ Giáo dục và Đào tạo  | Tuyển đủ giáo viên theo quy định   | 31/8/2026  |
| 14  | Rà soát thực trạng, thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ cho đội ngũ công chức phụ trách giáo dục và đào tạo cấp xã                                                     | UBND các tỉnh, thành phố | Các bộ, cơ quan liên quan             | Báo cáo rà soát; tổ chức bồi dưỡng | 15/8/2026  |
| 15  | Sửa đổi, hoàn thiện các quy định, tiêu chí, tiêu chuẩn công nhận trường chuẩn quốc gia                                                                                              | Bộ Giáo dục và Đào tạo   | Các bộ, cơ quan liên quan, địa phương | Thông tư sửa đổi, bổ sung          | 31/8/2026  |



| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                            | Cơ quan chủ trì      | Cơ quan phối hợp                      | Sản phẩm/<br>Kết quả  | Thời hạn  |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------|-----------------------|-----------|
| 16  | Hoàn thành xây dựng các trường phổ thông liên cấp nội trú tại các xã biên giới đất liền giai đoạn 1 (khởi công năm 2025) và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để đưa vào sử dụng từ năm học 2026 - 2027 | UBND tỉnh, thành phố | Các bộ, cơ quan liên quan             | 108 trường hoàn thành | 30/8/2026 |
| 17  | Hướng dẫn việc chuyển đổi công năng các tòa nhà công vụ, trụ sở cơ quan nhà nước dư thừa thành cơ sở giáo dục, y tế                                                                                 | Bộ Tài chính         | Các bộ, cơ quan liên quan, địa phương | Văn bản hướng dẫn     | 31/8/2026 |
| 18  | Xây dựng phương án quản lý việc sử dụng mạng xã hội, điện thoại thông minh tại các cơ sở giáo dục, phù hợp với từng cấp học                                                                         | Bộ Công an           | Các bộ, cơ quan liên quan             | Văn bản quy định      | 31/8/2026 |